

Số: /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Hội đồng Sáng kiến - Khoa học Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Sáng kiến - Khoa học Bộ Xây dựng (sau đây viết tắt là *Hội đồng*) gồm các thành viên sau:

- Chủ tịch Hội đồng: Thứ trưởng phụ trách công tác khoa học công nghệ.
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng.
- Các ủy viên Hội đồng:
 - Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Pháp chế;
 - Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ;

- Các thành viên khác có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ;

- Chuyên viên Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng, thư ký Hội đồng.

Điều 2. Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng là cơ quan Thường trực Hội đồng.

Điều 3. Hội đồng, các thành viên Hội đồng và cơ quan Thường trực Hội đồng có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phương thức hoạt động theo quy định tại Quy chế hoạt động của Hội đồng Sáng kiến - Khoa học được ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 533/QĐ-BXD ngày 05/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng; Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Pháp chế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, KHCNMT&VLXD.

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Minh

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
của Hội đồng Sáng kiến - Khoa học Bộ Xây dựng

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BXD ngày / /2025
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phương thức hoạt động và các nội dung liên quan khác của Hội đồng Sáng kiến - Khoa học Bộ Xây dựng (sau đây gọi tắt là Hội đồng).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng và các cá nhân, cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận bởi Hội đồng được sử dụng để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định, không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

Điều 2. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, có chức năng tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Xây dựng xem xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc, trong Bộ Xây dựng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; các thành viên Hội đồng độc lập trong quá trình cho ý kiến đối với hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của các sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và chịu trách nhiệm trước Hội đồng về ý kiến, kiến nghị và đề xuất của mình.

2. Quyết định của Hội đồng được thông qua theo nguyên tắc biểu quyết, bỏ phiếu kín hoặc lấy ý kiến bằng văn bản với ít nhất 2/3 ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng.

3. Trường hợp thành viên của Hội đồng chính là tác giả sáng kiến hoặc là đối tượng được công nhận có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thì thành viên đó không được tham gia các hoạt động của Hội đồng liên quan đến sáng kiến, đề tài, đề án hoặc công trình khoa học và công nghệ của mình.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 4. Nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng

a) Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Xây dựng về nội dung và hiệu quả hoạt động của Hội đồng.

b) Tổ chức, chỉ đạo mọi hoạt động của Hội đồng theo Quy chế.

c) Quyết định triệu tập, chủ trì phiên họp Hội đồng, trường hợp vắng mặt ủy quyền Phó Chủ tịch Hội đồng điều hành.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành công việc chung của Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về các công việc được giao.

b) Giúp Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này; đôn đốc các thành viên Hội đồng thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công.

c) Thay mặt Hội đồng ký các văn bản liên quan theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

d) Chỉ đạo tổng hợp, xem xét các đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

đ) Chỉ đạo chuẩn bị nội dung các vấn đề đưa ra thảo luận tại Hội đồng.

e) Thừa lệnh Bộ trưởng ký văn bản công nhận về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (theo Mẫu I).

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

3. Thư ký Hội đồng

a) Chuẩn bị nội dung, tài liệu của các phiên họp Hội đồng.

b) Tổng hợp các nội dung tại cuộc họp Hội đồng, các ý kiến của thành viên Hội đồng.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, cơ quan Thường trực Hội đồng phân công.

4. Các thành viên khác

a) Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng.

b) Thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn việc cho ý kiến bằng văn bản, biểu quyết hoặc bỏ phiếu (theo mẫu II) và chịu trách nhiệm về ý kiến của mình.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 5. Quyền hạn của các thành viên Hội đồng

Được sử dụng tổ chức bộ máy, con dấu của cơ quan, đơn vị mình để thực hiện công tác xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi của Quy chế này.

Điều 6. Nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Hội đồng

1. Tiếp nhận, tổng hợp, rà soát đề nghị của các cơ quan, đơn vị, cá nhân.

2. Căn cứ nội dung của từng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để đề xuất số lượng thành viên Hội đồng; đề xuất Chủ tịch Hội đồng tổ chức họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

3. Chuẩn bị nội dung, tài liệu, công tác tổ chức và bảo đảm cuộc họp của Hội đồng; tổ chức triển khai thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 7. Phiên họp của Hội đồng

1. Căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hội đồng họp định kỳ hoặc đột xuất theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng. Hội đồng chỉ họp khi có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng dự họp.

2. Hội đồng có thể họp thông qua hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp cả trực tiếp và trực tuyến.

3. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải báo cáo và được Chủ tịch Hội đồng đồng ý, đồng thời gửi ý kiến về các nội dung của cuộc họp Hội đồng.

Điều 8. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Trong trường hợp không tổ chức họp, cơ quan Thường trực Hội đồng đề xuất Chủ tịch Hội đồng để gửi văn bản lấy ý kiến các thành viên Hội đồng.

2. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm cho ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung xin ý kiến của của cơ quan Thường trực Hội đồng bảo đảm đúng thời hạn.

3. Sau thời hạn lấy kiến mà thành viên Hội đồng không có ý kiến gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng thì được coi như thống nhất với đề xuất của cơ quan Thường trực Hội đồng.

Điều 9. Trình tự xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

1. Trình tự xét

a) Cơ quan Thường trực Hội đồng tiếp nhận, tổng hợp, rà soát đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ và các quy định pháp luật có liên quan khác; Trường hợp không đủ điều kiện, cơ quan Thường trực Hội đồng thông báo đề cơ quan, đơn vị, cá nhân hoàn thiện.

b) Đối với các đề nghị đã đủ điều kiện, Hội đồng họp xem xét hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để các thành viên Hội đồng tham gia ý kiến. Trường hợp không có điều kiện tổ chức họp, cơ quan Thường trực Hội đồng thực hiện việc lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Điều 8.

Sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được thành viên Hội đồng xem xét hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng và chấm “Đạt” hay “Không đạt”. Trường hợp chấm “Không đạt” phải nêu rõ lý do. Trường hợp chấm “Đạt” phải ghi rõ phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng, hiệu quả áp dụng trong Bộ hay toàn quốc.

c) Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp ý kiến của thành viên Hội đồng và hoàn thiện báo cáo trình Hội đồng quyết định.

2. Văn bản công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

a) Đối với các đề nghị có tỷ lệ từ 2/3 trở lên tổng số ý kiến của thành viên Hội đồng chấm “Đạt” thì được công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

b) Cơ quan Thường trực Hội đồng căn cứ ý kiến của các thành viên Hội đồng hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền ký văn bản công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

c) Đối với các đề nghị không đạt quy định tại điểm a khoản này, cơ quan Thường trực Hội đồng căn cứ ý kiến của Hội đồng để thông báo bằng văn bản tới cơ quan, đơn vị, cá nhân.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**BỘ XÂY DỰNG
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN -
KHOA HỌC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BXD-.....

Hà Nội, ngày... tháng... năm.....

V/v xác nhận hiệu quả áp dụng,
khả năng nhân rộng của sáng kiến/
hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh
hưởng của đề tài/ đề án khoa học/
công trình KH&CN

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Xây dựng.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến¹;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ¹;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số..... /QĐ-BXD ngày/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng thành lập Hội đồng Sáng kiến - Khoa học Bộ Xây dựng.

Bộ Xây dựng xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đề nghị xét, tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp hoặc đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc

¹ Chỉ ghi căn cứ này khi văn bản xác nhận có nội dung liên quan đến sáng kiến

công trình khoa học và công nghệ cho cá nhân (hoặc các cá nhân) có tên sau đây:

1. Họ và tên:.....

Chức vụ, đơn vị công tác:

- Tên sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

- Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:

- Khả năng nhân rộng của sáng kiến; phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

2. Họ và tên:

Chức vụ, đơn vị công tác:

- Tên sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

- Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:

- Khả năng nhân rộng của sáng kiến; phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:

Ý kiến của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc và đề nghị các hình thức khen thưởng cho cá nhân theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu: VT, KHCNMT&VLXD².

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KHCNMT&VLXD**

Họ và tên

² Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần)

BỘ XÂY DỰNG
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN –
KHOA HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

PHIẾU ĐÁNH GIÁ

Sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng năm ...

TT	Họ tên, chức vụ, đơn vị công tác	Tên sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ	Ý kiến của thành viên Hội đồng	
			Đạt (Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong Bộ hay toàn quốc)	Không đạt (ghi rõ lý do)